

BÁO CÁO
Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo
Quý III và 9 tháng đầu năm 2023

Kính gửi: Thanh tra tỉnh Đắk Nông

Thực hiện Thông tư số 02/2021/TT-TTCP ngày 22/03/2021 của Thanh tra Chính phủ quy định chế độ báo cáo công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng; Công văn số 806/TTr-P1 ngày 05/9/2023 của Thanh tra tỉnh Đắk Nông về việc đôn đốc báo cáo kết quả công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại tố cáo và phòng chống tham nhũng Quý III và 9 tháng đầu năm 2023. Sở Giao thông vận tải tỉnh Đắk Nông báo cáo công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo trong Quý III và 9 tháng đầu năm 2023 như sau:

I. TÌNH HÌNH KHIẾU NẠI, TỐ CÁO

Thời gian qua, Sở Giao thông vận tải luôn quan tâm chỉ đạo, tuyên truyền phổ biến, quán triệt pháp luật về khiếu nại, tố cáo đến đội ngũ công chức, viên chức và người lao động; đồng thời, xem đây là nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên và liên tục trong công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo, nhất là các công chức trực tiếp tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo phải thực hiện theo đúng quy định pháp luật và tăng cường công tác đối thoại, tập trung giải quyết dứt điểm ngay các vụ việc từ cơ sở. Do đó, hạn chế đơn thư khiếu nại, tố cáo phức tạp, tồn đọng, kéo dài.

II. KẾT QUẢ CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN, XỬ LÝ ĐƠN, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO QUÝ III NĂM 2023

1. Tiếp công dân: 01 lượt (*Biểu số 01/TCD, 02/TCD*) không thuộc thẩm quyền đã hướng dẫn công dân đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết.

2. Tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn

Gồm đơn nhận được qua tiếp công dân và đơn nhận từ các nguồn khác (người viết đơn gửi qua dịch vụ bưu chính, cơ quan, tổ chức, cá nhân chuyển đến theo quy định,...).

a) Tổng số đơn: Kỳ trước chuyển sang: 00 đơn, tiếp nhận trong kỳ: 00 đơn.

- Số đơn đã xử lý/ Tổng số đơn tiếp nhận: 00 đơn.

- Số đơn, số vụ việc, đủ điều kiện xử lý: 00 đơn.

b) Phân loại, xử lý đơn

- Phân loại theo nội dung:

+ Số đơn, số vụ việc khiếu nại: 00 đơn.

+ Số đơn, số vụ việc tố cáo: 00 đơn.

+ Số đơn, số vụ việc kiến nghị, phản ánh: 00 đơn.

- Phân loại theo tình trạng giải quyết

+ Số đơn, số vụ việc đã giải quyết: 00 đơn.

+ Số đơn, số vụ việc đang giải quyết: 00 đơn.

+ Số đơn, số vụ việc chưa giải quyết: 00 đơn.

c) Kết quả xử lý đơn

- Số đơn, số vụ việc thuộc thẩm quyền: 00 đơn.

- Số đơn, số vụ việc không thuộc thẩm quyền: 00 đơn.

(Có biểu mẫu 01/XLD, 02/XLD, 03/XLD, 04/XLD kèm theo)

3. Kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh thuộc thẩm quyền

Tổng số đơn, số vụ việc (khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh) đã giải quyết/tổng số đơn, số vụ việc (khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh) phải giải quyết; tỷ lệ giải quyết.

- Kết quả giải quyết khiếu nại: Không có.

- Kết quả giải quyết tố cáo: Không có.

- Kết quả giải quyết kiến nghị, phản ánh (nếu có): Không có.

(Có biểu mẫu 01KQGQ, 02KQGQ, 03KQGQ, 04KQGQ kèm theo)

4. Bảo vệ người tố cáo (nếu có): Không có.

III. KẾT QUẢ CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN, XỬ LÝ ĐƠN, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO 9 THÁNG ĐẦU NĂM 2023.

1. Công tác tiếp công dân: 01 lượt. *(Biểu số 01/TCD, 02/TCD)* không thuộc thẩm quyền đã hướng dẫn công dân đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết.

2. Tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn

- Gồm đơn nhận được qua tiếp công dân và đơn nhận từ các nguồn khác (người viết đơn gửi qua dịch vụ bưu chính, cơ quan, tổ chức, cá nhân chuyển đến theo quy định,...).

- Tổng số đơn: 00 đơn, trong đó, kỳ trước chuyển sang: 00 đơn, tiếp nhận trong kỳ: 00 đơn.

+ Số đơn đã xử lý/ Tổng số đơn tiếp nhận: 00/00 đơn.

+ Số đơn, số vụ việc, đủ điều kiện xử lý: 00 đơn.

3. Phân loại, xử lý đơn

- Phân loại theo nội dung:

+ Số đơn, số vụ việc khiếu nại: 00 đơn.

+ Số đơn, số vụ việc tố cáo: 00 đơn.

+ Số đơn, số vụ việc kiến nghị, phản ánh: 00 đơn.

- Phân loại theo tình trạng giải quyết

+ Số đơn, số vụ việc đã giải quyết: 00 đơn.

+ Số đơn, số vụ việc đang giải quyết: 00 đơn

+ Số đơn, số vụ việc chưa giải quyết: 00 đơn.

4. Kết quả xử lý đơn

- Số đơn, số vụ việc thuộc thẩm quyền: 00 đơn.

- Số đơn, số vụ việc không thuộc thẩm quyền: 00 đơn khiếu nại

(Có biểu mẫu 01/XLD, 02/XLD, 03/XLD, 04/XLD kèm theo)

5. Kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh thuộc thẩm quyền

Tổng số đơn, số vụ việc (khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh) đã giải quyết/tổng số đơn, số vụ việc (khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh) phải giải quyết; tỷ lệ giải quyết.

+ Kết quả giải quyết khiếu nại: Không có.

+ Kết quả giải quyết tố cáo: Không có.

+ Kết quả giải quyết kiến nghị, phản ánh (nếu có): 00 đơn.

(Có biểu mẫu 01KQGQ, 02KQGQ, 03KQGQ, 04KQGQ kèm theo)

6. Công tác quản lý nhà nước về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo

a) Sự lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của cấp ủy, chính quyền về công tác tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

Đảng ủy, Ban Giám đốc Sở luôn quan tâm, chỉ đạo và quán triệt thực hiện nghiêm các quy định về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, đồng thời giao công chức thuộc Thanh tra Sở đảm nhiệm thực hiện.

b) Kết quả xây dựng, hoàn thiện thể chế, ban hành văn bản chỉ đạo điều hành và tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật.

Hàng tháng Sở GTVT đã chỉ đạo xây dựng lịch tiếp công dân và công khai trên trang thông tin điện tử của cơ quan.

c) Thanh tra, kiểm tra trách nhiệm (tổng số cuộc, tổng số đơn vị được thanh tra, kiểm tra, số đơn vị có vi phạm), kiến nghị xử lý trách nhiệm (hành chính, chuyên cơ quan điều tra); đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kết luận thanh tra, quyết định xử lý: Tổng số kết luận thực hiện, kết quả thực hiện (số tổ chức, cá nhân đã xử lý hành chính, khởi tố): Không.

IV. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ

1. Ưu điểm

- Sở Giao thông vận tải đã chỉ đạo bộ phận tiếp công dân thực hiện nghiêm về tiếp công dân định kỳ và thường xuyên; hàng tháng đều ban hành Lịch tiếp công dân theo quy định.

- Sau khi giải thích các chủ trương, chính sách của Đảng, quy định của nhà nước đa số công dân có đơn kiến nghị đã hiểu và đồng tình với kết quả giải quyết của cơ quan, không có tình trạng đơn vượt cấp và kéo dài, qua đó góp phần nâng cao nhận thức và lòng tin của nhân dân đối với đơn vị quản lý nhà nước nói chung và của Sở Giao thông vận tải nói riêng.

2. Tồn tại, hạn chế

Việc tiếp công dân giải quyết khiếu nại, tố cáo được Sở bố trí công chức kiêm nhiệm nên cán bộ thực hiện nhiệm vụ còn phải bận công tác chuyên môn, chưa có nhiều thời gian để nghiên cứu chuyên sâu về pháp luật khiếu nại, tố cáo và kinh nghiệm trong việc xử lý các vụ việc đông người, phức tạp.

V. DỰ BÁO TÌNH HÌNH

Nêu dự báo tình hình khiếu nại, tố cáo; những lĩnh vực, vấn đề, nội dung cụ thể có

thể là nguyên nhân phát sinh khiếu nại, tố cáo trong thời gian tiếp theo: Tăng cường tuyên truyền, giáo dục pháp luật về khiếu nại, tố cáo để nâng cao hiểu biết pháp luật về khiếu nại, tố cáo cho cán bộ, nhân dân.

VI. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CHỦ YẾU TRONG KỲ TIẾP THEO

- Tăng cường tuyên truyền, giáo dục pháp luật về khiếu nại, tố cáo để nâng cao hiểu biết pháp luật về khiếu nại, tố cáo cho cán bộ, nhân dân.

- Tiếp tục thực hiện công tác tiếp công dân và giải quyết đơn thư theo quy định tại Quyết định số 126/QĐ-UBND ngày 25/01/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông công bố thủ tục hành chính được chuẩn hóa thuộc phạm vi quản lý nhà nước của ngành Thanh tra trên địa bàn tỉnh Đắk Nông; Quyết định số 15/2017/QĐ-UBND ngày 18/7/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông ban hành Quy định về công tác tiếp công dân trên địa bàn tỉnh Đắk Nông; Quyết định số 613/QĐ-SGTVT ngày 27/9/2022 về việc ban hành Quy chế tiếp công dân.

- Bố trí cán bộ tiếp công dân thường xuyên và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo phát sinh (*nếu có*). Kịp thời giải quyết các thắc mắc, kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo của công dân, không để vượt cấp, kéo dài.

Trên đây là Báo cáo công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo Quý III và 9 tháng đầu năm 2023. Sở Giao thông vận tải báo cáo Thanh tra tỉnh Đắk Nông biết, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Sở GTVT (b/c);
- Trang thông tin điện tử Sở (đăng tin);
- Lưu: VT, TTS (THX).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Phạm Văn Mạnh